

Số: 38 /2017/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 15 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về phát triển và quản lý chợ
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 16/2016/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lập hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 67/2003/TT-BTC ngày 11 tháng 7 năm 2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính áp dụng cho Ban quản lý chợ, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác và quản lý chợ;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 2 năm 2014 của Bộ Tài Chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Căn cứ Thông tư số 06/2003/TT-BTM ngày 15 tháng 8 năm 2003 của Bộ Thương mại hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Ban quản lý chợ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 54/TTr-SCT ngày 13 tháng 10 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 12 năm 2017 và thay thế Quyết định số 192/2012/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

tb
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Cục kiểm soát TTHC - VP Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh Bắc Giang;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Tòa án tỉnh, Viện Kiểm sát tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
 - + LĐVP, các phòng, đơn vị;
 - + Lưu VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Thái
Dương Văn Thái

QUY ĐỊNH

Về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang
(Ban hành kèm theo Quyết định số 38 /2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phát triển và quản lý chợ, bao gồm các lĩnh vực: đầu tư xây dựng mới, xây dựng lại, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp chợ; kinh doanh, khai thác và quản lý chợ; kinh doanh mua bán hàng hóa tại chợ; quy trình chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh khai thác và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia hoạt động đầu tư, xây dựng, kinh doanh, khai thác và quản lý chợ; các thương nhân kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Chương II

**ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, TỔ CHỨC KINH DOANH KHAI THÁC
VÀ QUẢN LÝ CHỢ**

Điều 3. Đầu tư xây dựng chợ

1. Chủ thể đầu tư xây mới, xây dựng lại, sửa chữa lớn, cải tạo, nâng cấp chợ phải phù hợp với quy hoạch mạng lưới chợ, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch thương mại, quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất, các quy hoạch có liên quan và thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 5 Điều 5, khoản 2 Điều 6 Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ (sau đây gọi là Nghị định số 02/2003/NĐ-CP); khoản 4 (trừ văn bản viện dẫn đã hết hiệu lực: Nghị định số 108/2006/NĐ-CP, Nghị định số 151/2006/NĐ-CP, Nghị định số 106/2008/NĐ-CP) và khoản 5 Điều 1 Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ (sau đây gọi là Nghị định số 114/2009/NĐ-CP), Quyết định số 3621/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 9211: 2012 Chợ - Tiêu chuẩn thiết kế và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Đối với các chợ đầu tư xây dựng có hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (bao gồm cả xây dựng mới, xây dựng lại, cải tạo nâng cấp), thực hiện theo quy định tại khoản 4 (trừ văn bản viện dẫn đã hết hiệu lực: Nghị định số 108/2006/NĐ-CP, Nghị định 151/2006/NĐ-CP, Nghị định số 106/2008/NĐ-CP), Điều 1 Nghị định số 114/2009/NĐ-CP: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, tổng hợp, xây dựng kế hoạch vốn ngân sách hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ hằng năm, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

3. Đối với các chợ đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước: Trình tự, thủ tục quyết định, điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư; cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; triển khai dự án đầu tư xây dựng chợ, thực hiện theo quy định của Luật đầu tư; Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư và quy định của Ủy ban nhân dân về trình tự, thủ tục thực hiện các dự án đầu tư bên ngoài các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

4. Đối với các chợ đầu tư xây dựng lại hoặc cải tạo, nâng cấp, sửa chữa lớn có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của thương nhân đang kinh doanh tại chợ phải thực hiện các nội dung sau:

a) Trước khi đầu tư xây dựng lại, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa lớn, chủ thể đầu tư phải xây dựng phương án, chính sách hỗ trợ di chuyển, bố trí chợ tạm và sắp xếp kinh doanh tại chợ tạm trong thời gian đầu tư xây dựng, cải tạo chợ; công bố công khai cho thương nhân đang kinh doanh tại chợ biết để đóng góp ý kiến; sau khi tiếp thu, bổ sung, hoàn thiện phương án, chủ đầu tư trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trường hợp chợ do Nhà nước đầu tư xây dựng lại hoặc cải tạo, nâng cấp, sửa chữa lớn, Ban quản lý chợ xây dựng phương án, chính sách hỗ trợ di chuyển, bố trí chợ tạm và sắp xếp kinh doanh tại chợ tạm trong thời gian đầu tư xây dựng, cải tạo chợ, trình cấp có thẩm quyền quy định tại Điểm b, c Khoản này phê duyệt.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án, chính sách hỗ trợ di chuyển, bố trí chợ tạm khi đầu tư xây dựng lại, cải tạo nâng cấp các chợ đầu mối, chợ hạng 1, trên cơ sở ý kiến thẩm định do Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan.

c) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phê duyệt phương án, chính sách hỗ trợ di chuyển, bố trí chợ tạm khi đầu tư xây dựng lại, cải tạo nâng cấp chợ hạng 2, hạng 3 trên cơ sở ý kiến thẩm định do Phòng Kinh tế và Hạ tầng (hoặc phòng Kinh tế) chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch và các phòng, ban chuyên môn có liên quan.

5. Chủ thể đầu tư xây dựng chợ được quyền huy động vốn trên cơ sở thỏa thuận với các thương nhân đăng ký sử dụng hoặc thuê điểm kinh doanh tại chợ và các nguồn vốn khác của nhân dân. Trước khi huy động vốn phải xây dựng

phương án huy động vốn, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (đối với chợ hạng 1, chợ đầu mối) hoặc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phê duyệt (đối với chợ hạng 2, hạng 3). Tỷ lệ và tiến độ huy động vốn thực hiện theo quy định tại Điều 57 Luật kinh doanh Bất động sản và phải dựa trên cơ sở phương án giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ theo quy định tại Điều 6 Quy định này.

6. Chủ thể đầu tư xây dựng, kinh doanh, khai thác và quản lý chợ được hưởng các chính sách ưu đãi đầu tư theo quy định tại Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

Điều 4. Phân hạng chợ

1. Tất cả các chợ đều phải được phân hạng; việc phân hạng chợ do chủ thể kinh doanh, khai thác và quản lý chợ căn cứ theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 02/2003/NĐ-CP; khoản 2, Điều 1 Nghị định số 114/2009/NĐ-CP và quy hoạch mạng lưới chợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để tự xếp hạng.

2. Khi hoàn thành việc xây dựng, cải tạo, nâng cấp chợ, chủ thể kinh doanh, khai thác và quản lý chợ phải gửi văn bản đề nghị Sở Công Thương (đối với chợ hạng 1, chợ đầu mối) hoặc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (đối với chợ hạng 2, hạng 3) thẩm định và quyết định công nhận hạng chợ.

3. Thời gian thẩm định và quyết định công nhận hạng chợ: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của chủ thể kinh doanh, khai thác và quản lý chợ, cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 2, Điều này có trách nhiệm thẩm định và quyết định công nhận hạng chợ. Trường hợp không công nhận hạng chợ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Điều 5. Tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ

1. Đối với chợ do Nhà nước đầu tư xây dựng hoặc hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng, thực hiện như sau:

a) Các chợ xây dựng mới trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, thực hiện đấu thầu rộng rãi hoặc chỉ định nhà đầu tư theo quy định tại Điều 9, Nghị định số 30/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư và Thông tư số 16/2016/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lập hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất.

Trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư kinh doanh, khai thác và quản lý chợ thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu và quy định pháp luật có liên quan.

Hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu áp dụng theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 16/2016/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lập hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất. Ngoài ra, trong hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu phải bổ sung thêm phương án tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ (theo mẫu số 04, Phụ lục I, ban hành kèm theo Quy định này) và bản cam

kết hoàn trả kinh phí và ưu tiên sử dụng lao động địa phương (theo mẫu số 05, Phụ lục I, ban hành kèm theo Quy định này).

b) Trường hợp không có nhà đầu tư nào tham gia đấu thầu kinh doanh, khai thác và quản lý chợ thì phải thành lập Ban quản lý chợ. Khi đủ điều kiện thì tiến hành chuyển đổi mô hình kinh doanh, khai thác và quản lý chợ, quy trình chuyển đổi thực hiện theo quy định tại Chương III Quy định này.

Ban quản lý chợ hoạt động theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 02/2003/NĐ-CP và Thông tư số 06/2003/TT-BTM ngày 15 tháng 8 năm 2003 của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương) hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của ban quản lý chợ.

2. Đối với chợ do doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư xây dựng, việc tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ, thực hiện theo quy định tại Điều 9, Nghị định số 02/2003/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Chủ thể kinh doanh, khai thác và quản lý chợ (Chủ đầu tư kinh doanh, khai thác và quản lý chợ, Ban quản lý chợ) phải xây dựng phương án bố trí sắp xếp ngành nghề kinh doanh và phương án tổ chức các dịch vụ tại chợ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (đối với chợ hạng 1, chợ đầu mối) hoặc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phê duyệt (đối với chợ hạng 2 và hạng 3).

Điều 6. Giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ

Trình tự, thủ tục lập và phê duyệt phương án giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ, thực hiện theo quy định tại Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; Quyết định số 739/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành quy định quản lý nhà nước trong lĩnh vực giá áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 7. Lập hồ sơ, thẩm định và phê duyệt phương án bố trí sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ

1. Tất cả các chợ đều phải lập phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền phê duyệt.

a) Đối với chợ hạng 1 và chợ đầu mối: Chủ thể kinh doanh, khai thác và quản lý chợ lập phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ, gửi Sở Công Thương thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Đối với chợ hạng 2 và hạng 3: Chủ thể kinh doanh, khai thác và quản lý chợ lập phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ, gửi Phòng Kinh tế và Hạ tầng (hoặc Phòng Kinh tế) thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phê duyệt.

2. Phương án bố trí sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ phải thể hiện đầy đủ các nội dung sau:

a) Bản vẽ hiện trạng bố trí các điểm kinh doanh, ngành hàng kinh doanh trong phạm vi chợ (đối với chợ cải tạo, nâng cấp).

b) Bản vẽ chi tiết phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ đảm bảo tính khoa học, văn minh thương mại và phù hợp với đặc điểm, điều kiện của chợ.

c) Số lượng các điểm kinh doanh cố định tại chợ.

d) Phương án tổ chức kinh doanh các dịch vụ tại chợ.

đ) Quy định hình thức, thời hạn cho thuê, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ.

e) Trách nhiệm, nghĩa vụ quyền lợi của chủ thể quản lý và người sử dụng điểm bán hàng tại chợ.

g) Các biện pháp tổ chức thực hiện phương án: Việc bố trí sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ; công tác phòng cháy chữa cháy; vệ sinh môi trường; an ninh trật tự và an toàn vệ sinh thực phẩm trong phạm vi chợ.

h) Đối với các chợ đầu tư xây dựng lại, nâng cấp sửa chữa phải có Biên bản cuộc họp giữa chủ thể kinh doanh, khai thác và quản lý chợ với các thương nhân hoặc đại diện tổ ngành hàng tại chợ để thống nhất phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ.

3. Thời gian thẩm định và phê duyệt phương án bố trí sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được phương án bố trí sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ của chủ thể kinh doanh, khai thác và quản lý chợ, cơ quan có thẩm quyền quy định tại điểm a, b, khoản 1, Điều này có trách nhiệm thẩm định và phê duyệt phương án bố trí sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ. Trường hợp không phê duyệt phương án bố trí sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Điều 8. Nội quy chợ

1. Tất cả các chợ đều phải có Nội quy chợ để áp dụng trong phạm vi chợ. Chủ thể kinh doanh, khai thác và quản lý chợ phải xây dựng Nội quy chợ, trình cơ quan quản lý nhà nước quy định tại điểm a, b khoản này phê duyệt.

a) Đối với chợ hạng 1 và chợ đầu mối, Nội quy chợ do Sở Công Thương xem xét, phê duyệt.

b) Đối với chợ hạng 2 và hạng 3, Nội quy chợ do Phòng Kinh tế và Hạ tầng (hoặc Phòng Kinh tế) xem xét, trình Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phê duyệt.

c) Thời hạn thẩm định và phê duyệt nội quy chợ: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được nội quy chợ của chủ thể kinh doanh, khai thác và quản lý chợ, cơ quan có thẩm quyền quy định tại điểm a, b, khoản 1, Điều này có

trách nhiệm thẩm định và phê duyệt Nội quy chợ. Trường hợp không phê duyệt Nội quy chợ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2. Nội dung Nội quy chợ do chủ thể kinh doanh, khai thác và quản lý chợ xây dựng trên cơ sở quy định tại Điều 10 Nghị định số 02/2003/NĐ-CP và Nội quy mẫu về chợ ban hành kèm theo Quyết định số 772/2003/QĐ-BTM ngày 24 tháng 6 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương).

3. Chủ thể tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ phải nghiêm yết công khai, rõ ràng Nội quy chợ để mọi tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa, dịch vụ trong phạm vi chợ biết, thực hiện.

Điều 9. Quy định về hoạt động kinh doanh tại chợ

1. Thương nhân sử dụng điểm kinh doanh tại chợ thực hiện theo quy định tại Điều 11, Điều 12 Nghị định số 02/2003/NĐ-CP, các quy định pháp luật có liên quan và phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Các thương nhân tham gia hoạt động kinh doanh, mua bán, trao đổi hàng hóa, dịch vụ trong phạm vi chợ phải chấp hành đúng Nội quy chợ, sự hướng dẫn, sắp xếp, quản lý của chủ thể kinh doanh khai thác chợ và các quy định của pháp luật có liên quan.

Chương III

QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH TỔ CHỨC KINH DOANH, KHAİ THÁC VÀ QUẢN LÝ CHỢ

Điều 10. Đối tượng và nguyên tắc chuyển đổi

1. Đối tượng chuyển đổi:

Chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh khai thác và quản lý chợ chỉ thực hiện đối với các chợ có trong quy hoạch, do nhà nước đầu tư xây dựng hoặc hỗ trợ vốn đầu tư, xây dựng.

2. Nguyên tắc chuyển đổi:

a) Chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh khai thác và quản lý chợ phải theo đúng kế hoạch; công khai, minh bạch; đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân có liên quan.

b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước và nâng cao hiệu quả hoạt động của chợ sau khi chuyển đổi.

c) Khuyến khích việc chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ theo hình thức đấu thầu để lựa chọn doanh nghiệp, hợp tác xã tổ chức kinh doanh khai thác và quản lý chợ.

Điều 11. Quy trình chuyển đổi

1. Thành lập Ban chuyên đổi mô hình tổ chức kinh doanh khai thác và quản lý chợ (sau đây gọi tắt là Ban chuyên đổi chợ).

2. Xây dựng kế hoạch chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh khai thác và quản lý chợ.

3. Xây dựng phương án chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ đối với chợ thực hiện chuyển đổi.

4. Thẩm định và phê duyệt phương án chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh khai thác và quản lý chợ.

5. Công khai phương án chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh khai thác và quản lý chợ trên các phương tiện truyền thông tại địa phương và trụ sở (nơi làm việc) của Ban quản lý, tổ quản lý tại chợ.

6. Tổ chức đấu thầu hoặc chỉ định nhà đầu tư tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ theo phương án đã được Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Quyết định lựa chọn nhà đầu tư (doanh nghiệp hoặc hợp tác xã) kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

Chi tiết quy trình chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ được thực hiện theo Phụ lục II, ban hành kèm theo Quy định này.

Điều 12. Thành lập Ban chuyên đổi chợ

1. Ban chuyên đổi chợ cấp tỉnh:

Khi có chợ hạng 1 và chợ đầu mối phát sinh việc chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ, Sở Công Thương là cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định thành lập Ban chuyên đổi chợ (theo mẫu số 01, Phụ lục I, ban hành kèm theo Quy định này). Thành phần ban chuyên đổi gồm:

a) Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, làm trưởng ban.

b) Giám đốc hoặc Phó giám đốc Sở Công Thương, Sở Tài Chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư là phó trưởng ban, trong đó phó trưởng ban thường trực là Giám đốc hoặc Phó giám đốc Sở Công Thương.

c) Lãnh đạo các phòng, ban chức năng liên quan của Sở Công Thương, Sở Tài Chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

d) Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nơi có chợ chuyển đổi.

đ) Trưởng Ban quản lý chợ được chuyển đổi.

2. Ban chuyên đổi chợ huyện, thành phố:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định thành lập Ban chuyên đổi chợ (theo mẫu số 01, Phụ lục I, ban hành kèm theo Quy định này). Thành phần ban chuyên đổi gồm:

- a) Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố làm trưởng ban.
- b) Trưởng hoặc Phó trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng (hoặc Phòng Kinh tế), Phòng Tài chính - Kế hoạch là phó trưởng ban, trong đó phó trưởng ban thường trực là Trưởng hoặc Phó trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng (hoặc Phòng Kinh tế).
- c) Lãnh đạo các phòng, ban chức năng liên quan của huyện, thành phố.
- d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có chợ chuyên đổi.
- đ) Trưởng Ban quản lý chợ được chuyển đổi (đối với chợ có ban quản lý) hoặc Tổ trưởng tổ quản lý chợ chuyên đổi (đối với chợ có tổ quản lý).

3. Nhiệm vụ của Ban chuyển đổi chợ:

- a) Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ, trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định, ban hành.
- b) Xây dựng phương án chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ trên địa bàn, trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- c) Thông báo kế hoạch và phương án chuyển đổi đã được phê duyệt trên các phương tiện thông tin truyền thông của địa phương; công bố trên Website của Sở Công Thương và niêm yết công khai tại các chợ chuyển đổi để mọi tổ chức, cá nhân liên quan biết, thực hiện.
- d) Tổ chức thực hiện kế hoạch và phương án chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ theo đúng nội dung, thời gian quy định trong kế hoạch và phương án chuyển đổi.
- đ) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền lựa chọn nhà đầu tư xây dựng, kinh doanh, khai thác và quản lý chợ; công bố kết quả lựa chọn nhà đầu tư xây dựng, kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.
- e) Tổng hợp hồ sơ, tài liệu thực hiện quy trình chuyển đổi chợ và kết quả đấu thầu, lựa chọn doanh nghiệp, hợp tác xã tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ, trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.
- g) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan bàn giao tài sản cho doanh nghiệp, hợp tác xã trúng thầu hoặc được giao tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền giao cho doanh nghiệp hoặc hợp tác xã tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

Điều 13. Kế hoạch chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ

1. Xây dựng và ban hành kế hoạch:

Căn cứ Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tình hình hoạt động của các chợ và quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương, Sở Công Thương tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ

hạng 1, chợ đầu mối; Phòng Kinh tế và Hạ tầng (hoặc phòng Kinh tế) tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, thành phố ban hành kế hoạch chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ hạng 2 và hạng 3 trên địa bàn quản lý.

2. Nội dung kế hoạch:

a) Đánh giá khái quát tình hình hoạt động của các chợ trên địa bàn.

b) Số lượng và thông tin cơ bản của các chợ thực hiện chuyển đổi (tên chợ, hạng chợ, địa chỉ, diện tích sử dụng đất, diện tích các hạng mục công trình, cấp công trình, tổng số điểm kinh doanh, tổ chức lý chợ).

c) Thời gian chuyển đổi.

d) Phân công nhiệm vụ triển khai thực hiện cho các tổ chức, cá nhân liên quan.

đ) Các nội dung khác.

Điều 14. Phương án chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ

1. Lập phương án chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ: Căn cứ kế hoạch chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ban chuyển đổi chợ lập phương án chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ với từng chợ trên địa bàn (theo mẫu số 02, Phụ lục I, ban hành kèm theo Quy định này), trình Ủy ban nhân tỉnh phê duyệt (đối với chợ hạng 1, chợ đầu mối) hoặc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phê duyệt (đối với chợ hạng 2 và hạng 3).

2. Nội dung phương án chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ:

a) Tổng hợp, đánh giá hiện trạng chợ, bao gồm: Hồ sơ pháp lý về thành lập chợ; hồ sơ về tài sản và cơ cấu nguồn vốn đầu tư xây dựng chợ; hồ sơ về đất đai; hồ sơ về công nợ; báo cáo quyết toán (hoặc báo cáo tài chính, sổ sách, chứng từ liên quan đến thu, chi tài chính) của chợ tại thời điểm chuyển đổi; tình hình hoạt động kinh doanh của chợ và các thông tin khác có liên quan.

b) Kiểm kê, phân loại và xác định giá trị tài sản:

Ban chuyển đổi chợ tổ chức kiểm kê, xác định giá tài sản của các chợ chuyển đổi để làm căn cứ xác định giá khởi điểm đấu thầu hoặc chỉ định thầu. Tài sản sau khi kiểm kê, xác định giá phải phân loại nguồn gốc hình thành: từ nguồn vốn của Nhà nước, của các tổ chức, cá nhân (bao gồm cả vốn vay, thuê tài chính); do tích lũy tự đầu tư, mua sắm trong quá trình hoạt động của chợ hoặc hình thành từ các nguồn khác (nếu có) để làm căn cứ yêu cầu đơn vị trúng thầu hoặc đơn vị được chỉ định thầu hoàn trả cho Nhà nước và tổ chức, cá nhân đã góp vốn xây dựng chợ.

c) Phương án tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ gồm: phương án quản lý và sử dụng đất đai; phương án tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ sau chuyển đổi; phương án bố trí, sắp xếp, giải quyết lao động; dự kiến thời gian quản lý, kinh doanh khai thác chợ (tối đa 50 năm).

3. Thông báo phương án chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ:

a) Phương án chuyển đổi chợ sau khi được phê duyệt, trong thời hạn 5 ngày làm việc, Ban chuyển đổi chợ phải ban hành thông báo (theo mẫu số 03, Phụ lục I, ban hành kèm theo Quy định này). Hình thức thông báo thực hiện theo quy định tại điểm c, khoản 3 Điều 12 Quy định này.

b) Ban chuyển đổi chợ có trách nhiệm tuyên truyền, giải thích, giải đáp các chủ trương, chính sách có liên quan đến chuyển đổi chợ; cung cấp hồ sơ, tài liệu về chợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, các đối tượng khác có nhu cầu tìm hiểu để tham gia tiếp nhận quản lý, kinh doanh khai thác chợ.

c) Thời gian thông báo công khai phương án chuyển đổi chợ là 30 ngày, kể từ ngày thông báo.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm của các sở, ngành

1. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

b) Giúp Ban chuyển đổi chợ cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch và phương án chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ hạng 1, chợ đầu mối, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

c) Thẩm định, phê duyệt hoặc đề nghị phê duyệt Nội quy chợ và phương án bố trí sắp xếp ngành hàng, điểm kinh doanh tại chợ, theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 7 và điểm a, khoản 1 Điều 8 Quy định này.

d) Giám sát công tác chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ do Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện và tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

đ) Theo dõi, tổng hợp và đánh giá kết quả hoạt động của chợ, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm về công tác quy hoạch, kế hoạch, thực hiện các chính sách về phát triển và quản lý chợ. Định kỳ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương về tình hình, kết quả hoạt động của các chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh danh mục các dự án đầu tư xây dựng chợ cần hỗ trợ trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, bố trí nguồn vốn từ ngân sách Trung ương; tổ chức thực hiện nội dung quy định tại khoản 2, Điều 3 Quy định này.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ nguồn kinh phí từ ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ bản và các nguồn vốn thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia khác để đầu tư phát triển chợ.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn nhà đầu tư kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

d) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục các dự án đầu tư xây dựng chợ để kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý Nhà nước về giá (đối với chợ hạng 1, chợ đầu mối).

b) Hướng dẫn quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; trình tự, thủ tục, thời gian thu hồi vốn đầu tư chợ từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

c) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nội dung quy định tại khoản 2, Điều 3 Quy định này.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì hướng dẫn các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, dành quỹ đất và sử dụng quỹ đất để đầu tư xây dựng chợ theo kế hoạch hàng năm và 5 năm, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Hướng dẫn các địa phương hoàn chỉnh hồ sơ đất đai của các chợ để đủ điều kiện chuyển đổi. Hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã thực hiện thủ tục thuê đất, giao đất sau khi được chuyển giao quản lý khai thác chợ.

c) Chủ trì hướng dẫn việc lập, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với chợ; thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Thực hiện công tác kiểm tra, quản lý Nhà nước về đất đai, môi trường tại chợ trong phạm vi thuộc thẩm quyền.

5. Sở Nội vụ

Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công nhân viên hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang làm việc tại Ban quản lý, tổ quản lý chợ khi thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý từ Ban quản lý, tổ quản lý chợ sang doanh nghiệp, hợp tác xã tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

6. Sở Xây dựng

a) Thực hiện công tác quản lý nhà nước về xây dựng.

b) Chủ trì thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ pháp luật về hoạt động đầu tư xây dựng chợ trên địa bàn tỉnh.

7. Cục thuế tỉnh

a) Tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kinh doanh khai thác và quản lý chợ thực hiện các nghĩa vụ thuế theo đúng quy định của pháp luật.

b) Chủ trì quản lý thu thuế, tổ chức kiểm tra hoặc phối hợp kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế và đôn đốc các tổ chức, cá nhân kinh doanh khai thác và quản lý chợ thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính theo chế độ (các khoản phí, lệ phí; tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, các khoản thu nộp ngân sách khác).

c) Phối hợp với các sở, ban, ngành, các địa phương tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý các chợ trên địa bàn tỉnh.

8. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

a) Phổ biến và hướng dẫn trình tự, thủ tục thành lập và tổ chức hoạt động của các hợp tác xã tham gia tổ chức kinh doanh khai thác và quản lý chợ theo Luật Hợp tác xã.

b) Tuyên truyền, vận động các hợp tác xã mở rộng quy mô, huy động các nguồn vốn và trình độ quản lý để đảm bảo điều kiện tham gia tổ chức kinh doanh khai thác và quản lý chợ trên địa bàn.

Điều 16. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về chợ trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

2. Tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển và quản lý chợ.

3. Ban hành, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ đối với các chợ hạng 2 và hạng 3 trên địa bàn.

4. Thẩm định, phê duyệt nội quy chợ và phương án bố trí sắp xếp ngành hàng, điểm kinh doanh tại chợ, theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 7 và điểm b, khoản 1 Điều 8 Quy định này.

5. Định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác quản lý và phát triển chợ trên địa bàn (báo cáo 6 tháng trước ngày 10 tháng 6; báo cáo năm trước ngày 15 tháng 12).

Điều 17. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Phối hợp với Ban chuyển đổi chợ huyện, thành phố tổ chức thực hiện phương án chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh khai thác và quản lý chợ đối với các chợ trên địa bàn.

2. Tuyên truyền, phổ biến kế hoạch và phương án chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để các tổ chức, cá nhân biết, thực hiện.

3. Thực hiện quản lý nhà nước đối với các chợ hạng 3 và phối hợp với các cơ quan cấp tỉnh, huyện, thành phố quản lý nhà nước đối với các chợ hạng 1, hạng 2 và chợ đầu mối thuộc địa bàn quản lý.

Điều 18. Trách nhiệm của chủ thể được lựa chọn tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ

1. Tổ chức tiếp nhận, quản lý chợ theo phương án chuyển đổi và Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền về lựa chọn nhà đầu tư tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

2. Xây dựng nội quy chợ, phương án bố trí sắp xếp ngành nghề kinh doanh tại chợ trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền phê duyệt và công bố công khai để các tổ chức, cá nhân biết, thực hiện.

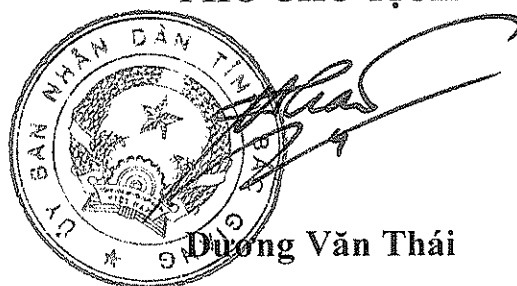
3. Thực hiện hoàn trả kinh phí ngân sách Nhà nước hỗ trợ hoặc đầu tư xây dựng chợ; hoàn trả các khoản vốn góp của các tổ chức, cá nhân và thực hiện các khoản nộp ngân sách khác theo quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Thực hiện nghiêm túc các quy định tại Nghị định số 02/2003/NĐ-CP; Nghị định số 114/2009/NĐ-CP; các quy định pháp luật có liên quan và Quy định này.

Điều 19. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Công Thương Bắc Giang để rà soát, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Văn Thái

Phụ lục I**MẪU VĂN BẢN THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH
TỔ CHỨC KINH DOANH, KHAI THÁC VÀ QUẢN LÝ CHỢ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 15/11/2017
của UBND tỉnh Bắc Giang)*

- Mẫu số 01 Quyết định thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ
- Mẫu số 02 Phương án chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ
- Mẫu số 03 Thông báo Kế hoạch chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ
- Mẫu số 04 Phương án tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ
- Mẫu số 05 Bản cam kết về việc hoàn trả kinh phí và ưu tiên sử dụng lao động địa phương

Mẫu số 01

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 (1) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND , ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

V/v thành lập Ban chuyên đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn

..... (1)

ỦY BAN NHÂN DÂN (1)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số / /QH....., ngày.....tháng.....năm.....;

Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Quyết định số /2017/QĐ-UBND ngày.../.../2017 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của ... (2) ... tại Tờ trình số .../TTr-.... ngày .../.../....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chuyên đổi mô hình quản lý chợ (3), gồm các thành viên sau đây:

1. Ông/Bà, Chức vụ ... (4) ..., Trưởng ban;
2. Ông/Bà, Chức vụ ... (5) ..., Phó Trưởng ban thường trực;
3. Ông/Bà, Chức vụ ... (6) ..., Phó Trưởng ban;
4. Ông/Bà, Chức vụ ... (7) ..., thành viên;
5. Ông/Bà, Chức vụ ... (8) .., thành viên
6. Ông/Bà, Chức vụ ... (9) ..., thành viên - Thư ký.

Điều 2. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ có nhiệm vụ tổ chức thực hiện việc chuyển đổi mô hình lý chợ theo Quy định về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, ban hành kèm theo Quyết định số/2017/QĐ-UBND ngàytháng.....năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang và quy định pháp luật có liên quan.

Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên do Trưởng ban phân công.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng UBND..... (1), các ông (bà) có tên tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- ...

- Lưu: VT...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Chú thích:

(1) tên tỉnh, huyện, thành phố;

(2) Giám đốc Sở Công Thương (đối với Ban chuyển đổi cấp tỉnh), Trưởng phòng Kinh tế hoặc Kinh tế và Hạ tầng (đối với Ban chuyển đổi cấp huyện);

(3) tên chợ;

(4), (5)... (9) ghi thành phần theo quy định tại khoản 1, 2, Điều 12 Quy định về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

ỦY BAN NHÂN DÂN
... (1) ...
BCĐ MÔ HÌNH QL CHỢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

Số: /PA-BCDC

PHƯƠNG ÁN

Chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ (2)

.....

Căn cứ Quyết định số /2017/QĐ-UBND ngày.../.../2017 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số /2017/QĐ-UBND ngày.../.../... của UBND(1)..... V/v thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ;

Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ, xây dựng Phương án chuyển mô hình quản lý chợ(2)....., xã, huyện/TP như sau:

I. THỰC TRẠNG CHỢ

1. Tên chợ:; Hạng (loại) chợ theo quy hoạch:.....

Địa chỉ:

Tổng diện tích đất: m²

Hồ sơ pháp lý:

Thông kê tài sản thuộc chợ:

2. Tổng giá trị tài sản: đồng; (Bằng chữ:

3. Hình thức quản lý:

4. Các thông tin khác:

.....
.....
.....
.....

II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN CHUYỂN ĐỔI

1. Đối tượng tham gia đấu thầu tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ

- Doanh nghiệp;

- Hợp tác xã.

2. Tiêu chí lựa chọn đơn vị tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ

- Có tư cách pháp nhân;
- Có Đăng ký kinh doanh ngành nghề phù hợp;
- Có đủ năng lực về tài chính;
- Có kinh nghiệm trong quản lý, kinh doanh khai thác chợ;
- Có phương án chuyển đổi hợp lý nhất.

3. Lập hồ sơ mời sơ tuyển

Thành phần, nội dung hồ sơ.....(3).....

4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá tính hợp lệ của hồ sơ dự sơ tuyển

4.1. Kiểm tra hồ sơ dự sơ tuyển (HSDST):.....(4).....

4.2. Đánh giá tính hợp lệ HSDST:.....(5).....

5. Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm của đơn vị nộp hồ sơ dự sơ tuyển

5.1. Phương pháp đánh giá:.....(6).....

5.2. Tiêu chuẩn đánh giá.....(7).....

4. Lựa chọn nhà đầu tư tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ

Đơn vị được lựa chọn tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ là doanh nghiệp, hợp tác xã thỏa mãn các điều kiện sau:

- Đạt số điểm cao nhất trong số các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia đấu thầu tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ;

- Đạt tổng số điểm từ 60% trở lên, trong đó các chỉ tiêu đều đạt từ 50% số điểm trở lên.

- Đạt số điểm tối thiểu trong trường hợp chỉ định thầu.

5. Phương thức chuyển đổi

Chuyển đổi mô hình từ Ban quản lý, Tổ quản lý chợ sang mô hình doanh nghiệp/hợp tác xã tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ thông qua đánh giá các tiêu chí và chấm điểm, xét lựa chọn đơn vị tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ

6. Thời gian quản lý, kinh doanh, khai thác chợ:(8)..... năm

7. Phương án tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ

7.1. Phương án quản lý và sử dụng đất đai:

Bàn giao toàn bộ diện tích đất chợ đang sử dụng cho doanh nghiệp/hợp tác xã quản lý khai thác sau chuyển đổi. Doanh nghiệp/hợp tác xã được lựa chọn đầu tư kinh doanh, khai thác và quản lý chợ có trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về đất đai và các qui định pháp luật hiện hành.

7.2. Phương án tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ sau chuyển đổi:

- Doanh nghiệp/hợp tác xã tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ theo hướng văn minh, hiện đại. Bố trí, sắp xếp hợp lý các ngành hàng trong

phạm vi chợ theo đúng phương án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; ưu tiên tiếp nhận các hộ đang kinh doanh tại chợ khi có nguyện vọng tiếp tục kinh doanh;

- Thời gian thuê các điểm kinh doanh cố định tại chợ có thể 1 năm hoặc nhiều năm, phụ thuộc vào sự thỏa thuận giữa hộ kinh doanh với đơn vị quản lý.

- Doanh nghiệp hoặc hợp tác xã phải tự chủ và chịu trách nhiệm về kết quả kinh doanh; tự quyết định về phân phối thu nhập sau khi nộp ngân sách Nhà nước các khoản phí theo quy định.

7.3. Phương án bố trí, sắp xếp, giải quyết lao động:

Căn cứ vào tình hình thực tế, đơn vị quản lý tự quyết định việc sắp xếp, bố trí lao động, quản lý chợ theo thỏa thuận giữa các bên, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

7.4. Phương án bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, vệ sinh, an toàn thực phẩm:

Đơn vị kinh doanh, khai thác và quản lý chợ phải thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

7.5. Việc cải tạo, sửa chữa, mở rộng, xây dựng lại, huy động vốn đầu tư phát triển chợ:

Theo qui định hiện hành của Nhà nước

8. Thông báo công khai Phương án chuyển đổi chợ

Phương án chuyển đổi chợ sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt sẽ thông báo công khai:

- Trên trang thông tin điện tử của Sở Công Thương, trang thông tin điện tử của huyện/thành phố, tại trụ sở UBND xã có chợ, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện/thành phố để các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và các cá nhân liên quan biết;

- Thời gian thông báo: 30 ngày kể từ ngày thông báo Phương án.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chuyển đổi mô hình quản lý chợ

- Công khai Phương án chuyển đổi chợ theo qui định;

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản liên quan đến công tác chuyển đổi mô hình quản lý chợ;

- Tổ chức đấu thầu hoặc chỉ định nhà đầu tư tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ theo đúng quy định của pháp luật;

- Báo cáo kết quả thực hiện việc chuyển đổi với UBND huyện (đối với chợ hạng 2, hạng 3); UBND tỉnh (đối với chợ hạng 1 và chợ đầu mối).

- Gửi kết quả (kèm hồ sơ) đấu thầu (hoặc chỉ định nhà đầu tư) tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ về Sở Công Thương để theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương theo quy định;

2. Cơ quan thường trực Ban chuyên đổi mô hình quản lý chợ

- Sở Công Thương hoặc Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng là cơ quan thường trực của Ban chuyên đổi mô hình quản lý chợ, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan:(9)..... thông báo công khai phương án chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ trên trang thông tin điện tử (Website) và các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các thành viên Ban chuyên đổi mô hình quản lý chợ tham mưu triển khai thực hiện Phương án này.

- Theo dõi, giám sát việc thực hiện các nội dung phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ, tổng hợp kết quả báo cáo UBND cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Sở Tài chính (đối với Ban chuyên đổi chợ cấp tỉnh)/Phòng Tài chính - Kế hoạch (Đối với Ban chuyên đổi chợ cấp huyện)

- Tham gia Ban chuyên đổi với tư cách là Phó trưởng ban.

- Tham mưu cho Ban chuyên đổi chợ tổ chức kê khai, xác định giá trị tài sản của chợ để làm căn cứ xác định giá khởi điểm đấu thầu (hoặc chỉ định nhà đầu tư);

- Chủ trì, phối hợp với các thành viên Ban chuyên đổi chợ tổ chức bàn giao toàn bộ tài sản cho đơn vị trúng thầu (hoặc chỉ định nhà đầu tư) quản lý chợ.

- Tham mưu xử lý các khoản nợ phải thu, phải trả của Ban quản lý hoặc Tổ quản lý chợ;

- Hướng dẫn đơn vị quản lý chợ xây dựng Phương án giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trình có thẩm quyền phê duyệt;

4. Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với Ban chuyên đổi cấp tỉnh)/Phòng Tài nguyên và Môi trường (Đối với Ban chuyên đổi cấp huyện)

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức bàn giao toàn bộ diện tích đất đang sử dụng cho đơn vị trúng thầu (hoặc chỉ định nhà đầu tư); hướng dẫn làm các thủ tục thuê đất, chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn thực hiện công tác bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

5. Đài Truyền thanh - Truyền hình(1).....

Thực hiện tuyên truyền về mục đích, nội dung phương án thực hiện chuyển đổi mô hình chợ trên Đài Truyền thanh - Truyền hình của(1).....

6. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND(1).....

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chuyên môn, tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện nội dung phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ thuộc cơ quan mình quản lý.

7. Trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của đơn vị được tiếp nhận tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ

a) Trách nhiệm, nghĩa vụ:

- Tiếp nhận toàn bộ hiện trạng chợ, triển khai công tác quản lý, kinh doanh khai thác chợ chậm nhất 60 ngày kể từ ngày có quyết định lựa chọn nhà đầu tư quản lý, kinh doanh, khai thác chợ, quá thời hạn trên mà không thực hiện thì sẽ bị thu hồi quyết định lựa chọn nhà đầu tư.

- Hoàn trả kinh phí của nhà nước và tổ chức, cá nhân đã góp vốn đầu tư xây dựng chợ trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định lựa chọn nhà đầu tư tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

- Thực hiện đúng các nội dung phương án đã được phê duyệt và thực hiện các nghĩa vụ đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan; tổ chức quản lý, kinh doanh, khai thác chợ theo quy định hiện hành.

- Trong thời hạn 6 (sáu) tháng kể từ ngày ký quyết định lựa chọn nhà đầu tư tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ, đơn vị trúng thầu (hoặc đơn vị được chỉ định nhà đầu tư) phải hoàn thiện thủ tục thuê đất và các thủ tục liên quan khác theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức duy trì thường xuyên vệ sinh môi trường, vệ sinh công cộng; đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, vệ sinh an toàn thực phẩm và các quy định khác của Nhà nước trong phạm vi chợ.

- Đảm bảo cung cấp đầy đủ điện, nước trong phạm vi chợ.

- Xây dựng nội quy, quy chế hoạt động của chợ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức điều hành hoạt động của chợ theo nội quy chợ.

- Lập phương án sắp xếp, bố trí ngành nghề kinh doanh; phương án giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, quy định của pháp luật tới các hộ kinh doanh trong chợ theo hướng dẫn của cơ quan chức năng.

- Ký hợp đồng với các thương nhân về việc thuê, sử dụng các điểm kinh doanh cố định tại chợ và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

- Định kỳ hàng năm (trước ngày 15/12), báo cáo kết quả hoạt động chợ về Ban Chuyên đổi mô hình chợ (qua Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng, đối với chợ hạng 2, hạng 3) hoặc Sở Công Thương (đối với chợ hạng 1 và chợ đầu mối).

- Đơn vị tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động của chợ.

b) Quyền lợi:

- Khai thác mặt bằng chợ theo phương án được duyệt.

- Thu các khoản phí, lệ phí và các khoản thu khác tại chợ theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức các dịch vụ cấp điện, nước trong phạm vi chợ theo quy định của Nhà nước.

- Tổ chức các dịch vụ trông giữ xe; an ninh trật tự, an toàn cháy nổ, vệ sinh môi trường, vệ sinh công cộng theo quy định hiện hành.

- Tự chủ về tài chính, lao động tại chợ; tự quyết định phân phối thu nhập sau khi đã nộp ngân sách Nhà nước các khoản thuế theo quy định.

- Được quyền chấm dứt hợp đồng, thu hồi các vị trí kinh doanh trong trường hợp các thương nhân, hộ kinh doanh tại chợ vi phạm nghiêm trọng nội quy chợ, không thanh toán các khoản phí, lệ phí theo quy định và các vi phạm khác theo thỏa thuận của hợp đồng.

- Doanh nghiệp, hợp tác xã tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ có quyền xây dựng lại, nâng cấp, cải tạo chợ khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận và cấp phép theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng và các quy định của Nhà nước có liên quan.

- Được các quyền khác theo qui định của pháp luật.

8. Trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của các thương nhân kinh doanh tại chợ

a) Trách nhiệm, nghĩa vụ:

- Thương nhân, hộ kinh doanh tại chợ phải chấp hành đầy đủ và thực hiện đúng theo phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh tại chợ đã được phê duyệt.

- Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, thực hiện đúng nội quy chợ và chịu sự điều hành, quản lý của đơn vị tổ chức kinh doanh khai thác và quản lý chợ.

- Nộp đầy đủ, đúng hạn các loại tiền thuê, sử dụng điểm kinh doanh và các nghĩa vụ khác theo hợp đồng thuê điểm kinh doanh đã ký kết.

- Chấp hành nghiêm các quy định của Nhà nước có liên quan đến hoạt động kinh doanh.

b) Quyền lợi:

- Được quyền đấu thầu ki ốt hoặc thuê điểm kinh doanh trong chợ.

- Được quyền chuyển nhượng điểm hoặc cho hộ kinh doanh khác thuê lại khi điểm kinh doanh đó vẫn còn thời hạn hợp đồng nhưng phải báo cho đơn vị quản lý chợ trước khi làm thủ tục để theo dõi và quản lý.

- Được quyền kinh doanh các loại hàng hóa, dịch vụ theo qui định của pháp luật.

- Được hướng dẫn, thông tin rõ ràng các chế độ, quy định của nhà nước về các vấn đề liên quan đến hoạt động của chợ.

9. Trách nhiệm của UBND xã có chợ chuyển đổi

- Thông báo Phương án chuyển đổi chợ đã được phê duyệt tại trụ sở UBND xã và tại chợ để các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và các cá nhân liên quan biết, thực hiện.

- Thời gian thông báo công khai Phương án chuyển đổi chợ được duyệt là 30 ngày, kể từ ngày thông báo phương án chuyển đổi.

- Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với chợ hạng 3 và phối hợp quản lý hoạt động kinh doanh trong tất cả các chợ chợ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, KTHT.

Bản điện tử:

- Sở Công Thương;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện/TP;
- Phòng: KT&HT, TC-KH, TN&MT;
- Đài TT-TH;
- Thành viên Ban chuyên đổi chợ;
- UBND xã có chợ;
- BQL, Tổ QL chợ;
- Các LDVP, CVTH;
- Lưu VP, BCD.

**TM. BAN CHUYÊN ĐỔI CHỢ
TRƯỞNG BAN**

Chú thích:

(1) Tên huyện, thành phố hoặc tên tỉnh;

(2) Tên chợ;

(3) Thành phần, nội dung hồ sơ mời sơ tuyển (quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 5 Quy định về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang);

(4) Nội dung kiểm tra gồm:

- Kiểm tra số lượng bản gốc, bản chụp hồ sơ dự sơ tuyển (HSDST);

- Kiểm tra các thành phần của bản gốc HSDST, bao gồm: Đơn dự sơ tuyển; tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của người ký đơn dự sơ tuyển; giấy ủy quyền ký đơn dự sơ tuyển (nếu có); thỏa thuận liên danh (nếu có); tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm của nhà đầu tư và các nội dung khác thuộc HSDST;

- Kiểm tra sự thống nhất nội dung giữa bản gốc và bản chụp để phục vụ quá trình đánh giá HSDST;

(5) HSDST của nhà đầu tư được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung theo quy định tại Thông tư số 16/2016/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lập hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;

(6) Việc đánh giá về năng lực, kinh nghiệm sử dụng phương pháp chấm điểm theo thang điểm 100, trong đó mức yêu cầu tối thiểu để đáp ứng yêu cầu là 60 % tổng số điểm và điểm đánh giá của từng nội dung yêu cầu cơ bản tối thiểu 50% điểm tối đa của nội dung đó;

Trường hợp liên danh, năng lực về tài chính của nhà đầu tư liên danh là tổng năng lực của các thành viên trong liên danh, đồng thời từng thành viên liên danh phải đáp ứng năng lực tương ứng với phần vốn góp chủ sở hữu theo thỏa thuận liên danh; nếu bất kỳ thành viên nào trong liên danh được đánh giá là không đáp ứng thì nhà đầu tư liên danh được đánh giá là không đáp ứng yêu

cầu về năng lực tài chính. Kinh nghiệm của nhà đầu tư liên danh thể hiện qua số dự án và bảng tổng số dự án của các thành viên trong liên danh đã thực hiện;

(7) Việc đánh giá về năng lực và kinh nghiệm của nhà đầu tư được thực hiện theo Bảng 1, ban hành kèm theo Thông tư số 16/2016/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn lập hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất.

(8) Số năm;

(9) Văn phòng UBND, Sở Thông tin và Truyền thông (đối với Ban chuyển đổi chợ cấp tỉnh), Đài Truyền thanh - Truyền hình, Phòng Văn hóa và Thông tin (đối với Ban chuyển đổi chợ cấp huyện), UBND xã có chợ chuyển đổi.

ỦY BAN NHÂN DÂN
..... (1)
**BAN CHUYỂN ĐỔI MÔ
HÌNH QL CHỢ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

Số: /TB-BCĐ

THÔNG BÁO

**Kế hoạch chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác
và quản lý chợ (2)**

Căn cứ Quyết định số /2017/QĐ-UBND ngày .../.../2017 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ, được phê duyệt tại Quyết định số /KH-UBND ngày .../.../20..... của UBND ... (1)

Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ thông báo Kế hoạch chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ..... (2) như sau:

1. Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ

(Chi tiết theo Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đính kèm).

2. Giá bán hồ sơ: đồng/bộ

**3. Thời hạn nộp hồ sơ: từ giờ, ngày tháng năm đến
.....giờ phút, ngày..... tháng năm**

4. Thời gian mở thầu:giờ, ngàythángnăm.....

tại.....(3).....

5. Nơi tìm hiểu, mua, nộp hồ sơ: (4)

Nơi nhận:

- Sở Công Thương Bắc Giang (đăng Website của Sở);
- UBND huyện/TP (đăng Website huyện, TP);
- Đài TT-TH(Thông báo trên đài huyện);
- UBND xã có chợ (Thông báo tại trụ sở và tại chợ);
- Ban (Tổ) quản lý chợ
- Lưu:VT...

**TM. BCĐ MÔ HÌNH QL CHỢ
TRƯỞNG BAN**

Chú thích:

- (1) Tên huyện, thành phố hoặc tỉnh;
- (2) Tên chợ; (3) Nơi tổ chức mở thầu;
- (4) Địa điểm, địa chỉ nơi bán hồ sơ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN

Tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ (1)

Căn cứ Phương án tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ đã được UBND (2), phê duyệt, chúng tôi đề xuất Phương án tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ của doanh nghiệp/HTX... (3)... như sau:

1. Thông tin chung

Tên chợ :

Địa chỉ:

Tổng diện tích đất: m²

Giá trị tài sản: đồng (Bằng chữ:);

Các nội dung khác:

2. Thời gian quản lý, khai thác chợ: năm.

3. Phương án tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ

a) Phương án quản lý và sử dụng đất đai:

.....
.....

b) Khả năng đóng góp cho ngân sách Nhà nước :

.....
.....

c) Phương án bố trí, sắp xếp, giải quyết lao động:

.....
.....
.....

d) Phương án quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trong ba (03) năm sau chuyển đổi và những năm tiếp theo:

.....
.....
.....

đ) Phương án bảo vệ môi trường, PCCC, an ninh trật tự, vệ sinh, an toàn thực phẩm:

.....
.....

e) Việc cải tạo, sửa chữa, mở rộng, xây mới, huy động vốn đầu tư phát triển chợ:

.....
.....
.....

4. Trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của doanh nghiệp/HTX ...(3)... trong việc tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ

a) Trách nhiệm, nghĩa vụ:

.....
.....
.....

b) Quyền lợi:

.....
.....

5. Trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của các hộ kinh doanh tại chợ

a) Trách nhiệm, nghĩa vụ:

.....
.....
.....

b) Quyền lợi:

.....
.....

6. Đề xuất, kiến nghị (nếu có):

.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

DN/HTX ... (3)

(Người đại diện theo pháp luật ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

- (1) Tên chợ ;*
- (2) Tên huyện, thành phố hoặc tỉnh;*
- (3) Tên doanh nghiệp, HTX.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

V/v hoàn trả kinh phí và ưu tiên sử dụng lao động địa phương

Kính gửi: Ủy ban nhân dân...(1)...

- Tên Doanh nghiệp/Hợp tác xã :
- Giấy chứng nhận ĐKKD số : do cấp ngày / / ...
- Mã số doanh nghiệp/mã số thuế:.....
- Địa chỉ trụ sở chính:.....
- Người đại diện theo pháp luật: Chức vụ :.....
- Điện thoại:

Sau khi tìm hiểu và nghiên cứu các điều kiện, phương án cũng như các thông tin liên quan đến chợ(2)..... mà Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã đưa ra trong hồ sơ mời sơ tuyển và Thông báo phương án chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ. Doanh nghiệp/HTX chúng tôi xét thấy có đủ năng lực tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ. Nếu được lựa chọn tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ ... (2) .., chúng tôi xin cam kết như sau:

1. Cam kết hoàn trả kinh phí của nhà nước và tổ chức, cá nhân đã đầu tư xây dựng chợ theo đúng qui định.

Thời gian thực hiện việc hoàn trả là 30 ngày, kể từ ngày UBND.....(3)....ký Quyết định lựa chọn đơn vị tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ;

2. Cam kết ưu tiên sử dụng lao động địa phương.....

3. Ưu tiên bố trí cho thương nhân đang kinh doanh tại chợ tiếp tục được hoạt động kinh doanh (nếu có nhu cầu)

Chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về các cam kết trên.

....., ngày tháng..... năm.....

TÊN DN/HTX

(Người đại diện theo pháp luật ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1) Tên tỉnh hoặc huyện, thành phố;

(2) Tên chợ;

(3) Tên huyện, thành phố hoặc tỉnh.

Phụ lục II**QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH TỔ CHỨC KINH DOANH, KHAI THÁC VÀ QUẢN LÝ CHỢ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2017/QĐ-UBND ngày /11/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang)

| TT | QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI | CƠ QUAN CHỦ TRÌ |
|-----------|--|--|
| 1 | Thành lập Ban chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ (gọi tắt là Ban chuyển đổi chợ). | - Ủy ban nhân dân tỉnh; - Ủy ban nhân dân huyện, thành phố |
| 2 | Tham mưu xây dựng Kế hoạch chuyển đổi các chợ trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền ban hành | - Sở Công Thương (đối với chợ hạng 1, chợ đầu mối); - Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng các huyện, thành phố (đối với chợ hạng 2 và hạng 3); |
| 3 | Xây dựng Phương án chuyển đổi các chợ | Ban chuyển đổi chợ |
| 4 | Phê duyệt Phương án chuyển đổi chợ hạng 1, chợ đầu mối Phê duyệt Phương án chuyển đổi chợ hạng 2, hạng 3 | Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Ủy ban nhân dân huyện, thành phố |
| 5 | Công khai Phương án chuyển đổi các chợ | Ban chuyển đổi chợ |
| 6 | Tổ chức đấu thầu hoặc chỉ định nhà đầu tư tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ | Ban chuyển đổi chợ tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền tổ chức thực hiện |
| 7 | Giám sát, chứng kiến công tác đấu thầu, chỉ định thầu | Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Công Thương. |